



PHỤ LỤC 01

Danh mục dự án UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt Chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp thứ 15 (kỳ họp chuyên đề) năm 2024 của HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026 thuộc lĩnh vực Ban Đô thị thẩm tra

(Kèm theo Báo cáo số: 09 /BC-BĐT ngày 27 /3/2024 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố)

STT	Dự án	Thời gian thực hiện	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư (triệu đồng)				Chủ đầu tư	Ghi chú
			A	B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS huyện	Nguồn vốn khác		
	Tổng cộng		3	12	2	14.649.284	14.050.796	243.044	355.444		
A	Dự án phê duyệt chủ trương đầu tư					12.998.197	12.755.153	243.044	0		
I	Ngân sách cấp huyện										
1	Dự án cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ	2024-2026		1		223.821		223.821		UBND huyện Phúc Thọ	
2	Dự án cải tạo hè phố Nguyễn Tri Phương	2024-2025			1	12.238		12.238		UBND quận Ba Đình	
3	Dự án cải tạo hè phố Núi Trúc và hè phố Nam Cao	2024-2025			1	6.985		6.985		UBND quận Ba Đình	
II	Ngân sách cấp Thành phố										
4	Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình	2024-2026		1		310.251	310.251			UBND huyện Ba Vì	
5	Dự án đầu tư xây dựng trạm bơm Gia Thượng, hồ điều hòa và tuyến mương Thượng Thanh, quận Long Biên	2024-2027		1		1.003.408	1.003.408			UBND quận Long Biên	
6	Dự án xây dựng mở rộng đường gom đoạn qua khu công nghiệp hỗ trợ Nam Hà Nội, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	2024-2025		1		185.400	185.400			UBND huyện Phú Xuyên	
7	Dự án xây dựng HTKT khu tái định cư tại thôn Văn Quán, xã Văn Khê, huyện Mê Linh (phục vụ dự án: Xây dựng tuyến đường Tiên Phong - Tự Lập, huyện Mê Linh (Giai đoạn 1) B=48m và Dự án: Xây dựng trạm bơm Văn Khê và hệ thống kênh tiêu ra sông Hồng trên địa bàn huyện Mê Linh)	2024-2026		1		94.883	94.883			UBND huyện Mê Linh	

STT	Dự án	Thời gian thực hiện	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư (triệu đồng)				Chủ đầu tư	Ghi chú
			A	B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS huyện	Nguồn vốn khác		
8	Dự án xây dựng HTKT khu tái định cư tại thôn Mạch Trữ, xã Chu Phan, huyện Mê Linh (phục vụ GPMB dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ đường 23B đi Cảng Chu Phan, huyện Mê Linh (B=22,5m) và Dự án: Xây dựng đường hành lang chân đê tả sông Hồng đoạn thuộc địa phận huyện Mê Linh)	2024-2026		1		128.065	128.065			UBND huyện Mê Linh	
9	Dự án xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Tây sông Nhuệ	2025-2030	1			2.949.929	2.949.929			Ban QLDA ĐTXD CT HTKT&NN TP	
10	Dự án xây dựng hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1) về Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở	2025-2030	1			2.598.255	2.598.255			Ban QLDA ĐTXD CT HTKT&NN TP	
11	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp	2024-2026	1			5.484.962	5.484.962				
11.1	- Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật phục vụ GPMB xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn quận Hà Đông	2024-2025				739.532	739.532			UBND quận Hà Đông	
11.2	- Dự án thành phần 1.2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật phục vụ GPMB xây dựng tuyến đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp trên địa bàn huyện Thanh Trì	2024-2025				2.225.467	2.225.467			UBND huyện Thanh Trì	
11.3	- Dự án thành phần 2: Cải tạo, nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp	2024-2026				2.519.963	2.519.963			Ban QLDA ĐTXD CTGT TP	
B	Dự án phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư					1.308.945	1.246.649	0	62.296		
I	Ngân sách cấp Thành phố										
12	Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 đoạn từ Đổ Xá Quan Sơn (ngã 5 Tê Tiêu) đến đập tràn Cầu Dậm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	2024-2026		1		293.839	293.839			UBND huyện Mỹ Đức	
13	Dự án đường nối Quốc lộ 32 với Quốc lộ 21A thuộc địa bàn huyện Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây, Tỉnh lộ 416	2024-2027		1		572.388	572.388			UBND huyện Phúc Thọ	
14	Dự án hoàn thiện và khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu 7,2ha Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình	2020		1		135.900	135.900			UBND quận Ba Đình	

STT	Dự án	Thời gian thực hiện	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư (triệu đồng)				Chủ đầu tư	Ghi chú
			A	B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS huyện	Nguồn vốn khác		
15	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp xây dựng đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng	2024-2026		1		161.372	161.372			UBND huyện Đan Phượng	
II	Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và ngân sách Thành phố										
16	Dự án Hỗ trợ Chủ đầu tư quản lý Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội	2016-2027		1		145.446	83.150		62.296	Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội	
C	Điều chỉnh Dự án hỗ trợ					342.142	48.994	0	293.148		
I	Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và ngân sách Thành phố										
17	Dự án Hỗ trợ kỹ thuật "Chuẩn bị dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị"	2022-2027		1		342.142	48.994		293.148	Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội	Vốn không hoàn lại của ADB và EU



PHỤ LỤC 02 BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ
(Kèm theo Báo cáo số: 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 04/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ.

2. Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 27/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố về việc quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

4. Các Báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư: số 641/BC-KH&ĐT ngày 08/11/2023 về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và số 83/BC-KH&ĐT ngày 23/02/2024 báo cáo thẩm định bổ sung chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ.

5. Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ về cập nhật Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ do UBND huyện Phúc Thọ lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Phúc Thọ và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 39/TTr-UBND ngày 04/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ.

2. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Dự án nhằm nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật trong khu vực trung tâm huyện, tạo điều kiện giao thông được an toàn, thuận lợi, xây dựng không gian, cảnh quan đô thị văn minh hiện đại, tạo điểm nhấn và động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện.

4. Quy mô đầu tư:

Đầu tư cải tạo chỉnh trang hai bên vỉa hè hiện có tuyến đường quốc lộ 32 (Điểm đầu tuyến Km35+550 thuộc địa phận Thị trấn Phúc Thọ, điểm cuối tuyến Km38+400 thuộc địa phận xã Thọ Lộc) có chiều dài khoảng 3,1 km: xây dựng lại hệ đường, bó vỉa, đan rãnh, trồng mới một số cây xanh, thay thế các cây sâu bệnh, chậm phát triển; cải tạo hệ thống thoát nước trên vỉa hè dọc tuyến; xây dựng hệ thống hào, tuynel kỹ thuật, hạ ngầm đường dây hai bên tuyến...

Đầu tư cải tạo chỉnh trang hai bên vỉa hè hiện có tuyến đường tỉnh lộ 418: (Điểm đầu Km5+200 thuộc địa phận xã Trạch Mỹ Lộc, điểm cuối Km6+740 thuộc địa phận thị trấn Phúc Thọ) có chiều dài khoảng 1,4 km: xây dựng lại hệ đường, bó vỉa, đan rãnh, trồng mới một số cây xanh thay, thế các cây sâu bệnh, chậm phát triển; cải tạo hệ thống thoát nước trên hè dọc tuyến đường; xây dựng hệ thống bó ống kỹ thuật, hạ ngầm đường dây hai bên tuyến.

5. Tên chủ đầu tư: UBND huyện Phúc Thọ.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 223.821 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách huyện Phúc Thọ.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026.

10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Tuyến Quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đề xuất đầu tư là tuyến đường quan trọng thuộc mạng lưới hạ tầng giao thông khung của Thành phố nói chung và huyện Phúc Thọ nói riêng, có vai trò là tuyến trục chính đô thị phục vụ kết nối giao thông khu vực đô thị trung tâm với đô thị vệ tinh Sơn Tây và các quận, huyện phía Tây, kết nối với nhiều tuyến đường trục chính quan trọng hiện có và đang được đầu tư theo quy hoạch của Thành phố. Hiện tại, tuyến Quốc lộ 32 qua trung tâm huyện Phúc Thọ có chiều dài khoảng 3,1 km đã được đầu tư xây dựng với mặt cắt ngang B=35m. Tuyến đường tỉnh lộ 418 đoạn qua trung tâm huyện Phúc Thọ có chiều dài khoảng 1,4km, mặt cắt ngang từ 11 đến 13m.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của huyện Phúc Thọ, của thành phố Hà Nội. Vị trí, hướng tuyến và quy mô tuyến đường theo hồ sơ đề xuất là phù hợp với định hướng của Quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/07/2011; Quy hoạch giao thông vận tải thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/03/2016; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phúc Thọ đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5165/QĐ-UBND ngày 08/12/2021.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 223.821 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 9 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: UBND Thành phố có trách nhiệm cam kết dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Dự án hoàn thành sẽ giúp địa phương và huyện thúc đẩy phát triển kinh tế, đồng bộ hệ thống giao thông của toàn huyện, nâng cao bộ mặt cảnh quan khu trung tâm huyện đồng thời đáp ứng được các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 223.821 triệu đồng, từ ngân sách huyện Phúc Thọ (Dự án đã được bổ sung kế hoạch vốn 179.057 triệu đồng tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ).

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Tuyến đường Quốc lộ 32 và Tỉnh lộ 418 có mặt cắt chưa thống nhất theo quy hoạch (Quy hoạch mặt cắt tuyến Quốc lộ 32 đoạn qua khu đô thị sinh thái

Phúc Thọ là B=50m, mặt cắt hiện trạng B=35m, mặt cắt tuyến Tỉnh lộ 418 theo quy hoạch từ 20,5-22m, mặt cắt hiện trạng từ 13,5-20,5m). Cần xác định rõ đảm bảo đồng bộ hạ tầng, phù hợp với quy hoạch, tránh thất thoát, lãng phí.

- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, giải trình nguồn vốn đầu tư dự án, đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của huyện, nêu rõ thứ tự ưu tiên của các dự án trong văn bản giải trình.

- Các hạng mục hào kỹ thuật cần nghiên cứu bổ sung, đảm bảo việc đầu tư cải tạo, chỉnh trang đồng bộ, tránh hiện tượng phải đào lại hè đường.

- Đối với việc hạ ngầm đường điện, cần làm rõ có được hạ ngầm tuyến điện trung, cao thế hay không, để tránh việc chồng chéo trong quá trình đầu tư.

- Bổ sung các hạng mục kỹ thuật phù hợp (như: vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt; các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện) để tăng hiệu quả đầu tư, phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.

* Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo sau khi chủ trương đầu tư được phê duyệt, đề nghị UBND Thành phố lưu ý:

- Chỉ đạo chủ đầu tư đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí.

- Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...

- Về đánh giá tác động môi trường: Dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020.



PHỤ LỤC 03 BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ phố Nguyễn Tri Phương
(Kèm theo Báo cáo số: 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 06/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ phố Nguyễn Tri Phương.
2. Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 27/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.
3. Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố về việc quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.
4. Báo cáo số 103/BC-KH&ĐT ngày 04/3/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 02 Dự án Cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao và Dự án Cải tạo hệ phố Nguyễn Tri Phương.
5. Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND quận Ba Đình về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình.
6. Các tài liệu khác liên quan:
 - Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ phố Nguyễn Tri Phương do Ban QLDA Đầu tư xây dựng quận Ba Đình lập.
 - Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND quận Ba Đình và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 48/TTr-UBND ngày 06/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án cải tạo hệ phố Nguyễn Tri Phương.
2. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư Dự án cải tạo hệ phố Nguyễn Tri Phương nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại êm, thuận của nhân dân, kiến trúc hài hòa, góp phần hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, văn minh đô thị, đảm bảo sử dụng lâu bền hệ phố và đảm bảo đi lại của nhân dân trên địa bàn quận Ba Đình.
4. Quy mô đầu tư:

Đầu tư cải tạo hè phố Nguyễn Tri Phương, phá dỡ kết cấu hè, vỉa, đan vỉa, ô bó gốc cây; lát lại hè, vỉa, đan vỉa, ô bó gốc cây bằng đá tự nhiên. Bổ sung trồng dải cây bụi; nâng, sửa ga điện, ga thông tin; nạo vét bùn rãnh, cải tạo ga thu và thay các nắp đan rãnh bị hỏng.

5. Tên chủ đầu tư: UBND quận Ba Đình.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 12.238 triệu đồng.
8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách quận Ba Đình.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2025.
10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Tuyến phố Nguyễn Tri Phương mặt hè chủ yếu được lát bằng gạch block tự chèn, đã cũ, một số vị trí bị bong, bật gờ ghè hoặc mất viên gạch, cao độ không đồng đều. Bó vỉa xi măng được đầu tư đã lâu đã xuống cấp. Hệ thống thoát nước chưa được đầu tư đồng bộ, một số ô bó gốc cây tình trạng nứt vỡ hoặc bong, bật nền.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Việc UBND quận Ba Đình đề xuất triển khai cải tạo, sửa chữa các tuyến hè phố phù hợp với chủ trương của Thành ủy tại Chương trình 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 về “Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025”. Dự án cơ bản phù hợp với quy hoạch phân khu đô thị H1-2, tỷ lệ 1/2000 quận Ba Đình đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 19/3/2021.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 12.238 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm C theo Điều 10 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: UBND Thành phố có trách nhiệm cam kết dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Dự án hoàn thành sẽ góp phần hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật

trên địa bàn quận Ba Đình, đảm bảo nhu cầu đi lại sinh hoạt của người dân và mỹ quan đô thị.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 12.238 triệu đồng, từ ngân sách quận Ba Đình. Dự án nằm trong Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình. Trong đó năm 2024, Dự án Cải tạo hè phố Nguyễn Tri Phương được bố trí 500 triệu đồng.

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên (tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình, Dự án Cải tạo hè phố Nguyễn Tri Phương chỉ được bố trí 500 triệu đồng trong năm 2024, không đảm bảo khả năng cân đối bố trí vốn thực hiện dự án).

- Rà soát quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 và Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 để làm cơ sở xác định nhiệm vụ (theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách: "Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm").

- Chưa xác định rõ quy mô đầu tư: chiều dài tuyến, chiều rộng hè phố; khối lượng đá lát hè, công tác lát hè, lắp đặt vỉa, đan rãnh đá trong bảng tổng hợp khối lượng làm cơ sở tính toán chi phí xây dựng, tổng mức đầu tư dự án.

- Nghiên cứu việc cải tạo, sửa chữa, duy trì tránh gây lãng phí ngân sách.

* Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo sau khi chủ trương đầu tư được phê duyệt, đề nghị UBND Thành phố lưu ý:

- Chỉ đạo chủ đầu tư đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí.

- Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...

- Về đánh giá tác động môi trường: Dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020.



PHỤ LỤC 04 BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao
(Kèm theo Báo cáo số: 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 06/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao.
2. Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 27/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.
3. Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố về việc quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.
4. Báo cáo số 103/BC-KH&ĐT ngày 04/3/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 02 Dự án Cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao và Dự án Cải tạo hệ phố Nguyễn Tri Phương.
5. Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND quận Ba Đình về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình.
6. Các tài liệu khác liên quan:
 - Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao do Ban QLDA Đầu tư xây dựng quận Ba Đình lập.
 - Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND quận Ba Đình và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 49/TTr-UBND ngày 06/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao.
2. Nhóm Dự án: Dự án nhóm C.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư Dự án cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại êm, thuận của nhân dân, kiến trúc hài hòa, góp phần hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, văn minh đô thị, đảm bảo sử dụng lâu bền hệ phố và đảm bảo đi lại của nhân dân trên địa bàn quận Ba Đình.
4. Quy mô đầu tư:

Đầu tư cải tạo hè phố Núi Trúc: L=490m; B=2.5-5.0m; hè phố Nam Cao: L=180m; B=5m. Phá dỡ kết cấu hè, vỉa, đan vỉa, ô bó gốc cây; lát lại hè, vỉa, đan vỉa, ô bó gốc cây bằng đá tự nhiên. Bỏ sung trồng dải cây bụi; nâng, sửa ga điện, ga thông tin; nạo vét bùn rãnh, cải tạo ga thu và thay các nắp đan rãnh bị hỏng.

5. Tên chủ đầu tư: UBND quận Ba Đình.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 6.985 triệu đồng.
8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách quận Ba Đình.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2025.
10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Các tuyến phố Nam Cao, Núi Trúc mặt hè chủ yếu được lát bằng gạch block tự chèn đã cũ, một số vị trí bị bong, bật gờ ghe hoặc mất viên gạch, cao độ không đồng đều. Bó vỉa xi măng được đầu tư đã lâu đã xuống cấp. Hệ thống thoát nước chưa được đầu tư đồng bộ, một số ô bó gốc cây tình trạng nứt vỡ hoặc bong, bật nền.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Việc UBND quận Ba Đình đề xuất triển khai cải tạo, sửa chữa các tuyến hè phố phù hợp với chủ trương của Thành ủy tại Chương trình 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 về “Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025”.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 6.985 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm C theo Điều 10 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: UBND Thành phố có trách nhiệm cam kết dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Dự án hoàn thành sẽ góp phần hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn quận Ba Đình, đảm bảo nhu cầu đi lại sinh hoạt của người dân và mỹ quan đô thị.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 6.985 triệu đồng, từ ngân sách quận Ba Đình. Dự án nằm trong Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình. Trong đó năm 2024, Dự án Cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao được bố trí 3.000 triệu đồng.

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên (tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Ba Đình về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình, Dự án Cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao chỉ được bố trí 3000 triệu đồng trong năm 2024, không đảm bảo khả năng cân đối bố trí vốn thực hiện dự án).

- Rà soát quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 và Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 để làm cơ sở xác định nhiệm vụ (theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách: "Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm").

- Làm rõ, thống nhất nội dung trình trong hồ sơ (theo hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng quận Ba Đình lập lát hệ bằng gạch giả đá 15x30x5cm, còn trong Tờ trình của UBND Thành phố và báo cáo thẩm định của sở Kế hoạch và Đầu tư lát hệ bằng đá tự nhiên).

- Nghiên cứu việc cải tạo, sửa chữa, duy trì tránh gây lãng phí ngân sách.

* Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo sau khi chủ trương đầu tư được phê duyệt, đề nghị UBND Thành phố lưu ý:

- Chỉ đạo chủ đầu tư đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí.

- Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ

nghiên các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...

- Về đánh giá tác động môi trường: Dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020.



PHỤ LỤC 05

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình

(Kèm theo Báo cáo số: 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 484/TTr-UBND ngày 28/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình.

2. Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 27/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh văn kiện, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Quyết định số 5295/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND Thành phố về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình.

4. Báo cáo số 685/BC-KH&ĐT ngày 23/11/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình.

5. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình do UBND huyện Ba Vì lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Ba Vì và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài chính, Tài Nguyên và Môi Trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 484/TTr-UBND ngày 28/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình.

2. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Phát huy lợi thế, tiềm năng các khu du lịch rừng quốc gia Ba Vì, hồ Suối Hai. Từng bước hình thành trung tâm du lịch của Thủ đô Hà Nội. Đảm bảo kết nối giao thông hai tỉnh Hòa Bình, Phú Thọ với vùng du lịch

Ba Vì và với Thủ đô Hà Nội thông qua tỉnh lộ 414 với tỉnh Phú Thọ thông qua cầu Đồng Quang và với tỉnh Hòa Bình khi kết nối với tỉnh lộ 445. Tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng cho huyện Ba Vì nói riêng và Thủ đô Hà Nội nói chung.

4. Quy mô đầu tư: Đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường có chiều dài khoảng 12,3Km với quy mô mặt cắt ngang rộng: $B_{\text{nền}} = 11\text{m}$ ($B_{\text{mặt đường}} = 2 \times 3,5\text{m} = 7\text{m}$; $B_{\text{lề gia cố}} = 2 \times 2 = 4\text{m}$), gồm các hạng mục: Nền, mặt đường, cống ngang, hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải dọc tuyến, vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng đoạn qua khu dân cư, hệ thống an toàn giao thông, xử lý nền đất yếu (nếu có) và đồng bộ các hạng mục khác.

5. Tên chủ đầu tư: UBND huyện Ba Vì.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 310.251 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2026.

10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Hiện trạng tuyến đường rộng 7m đã hư hỏng nhiều và đây là tuyến đường có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển kinh tế vùng, kết nối tuyến giao thông với 02 tỉnh (Hòa Bình, Phú Thọ)...Ngoài ra tuyến đường góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông thủy, bộ trong khu vực, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế và hình thành trung tâm du lịch Ba Vì - Thủ đô Hà Nội, do vậy việc đầu tư tuyến đường là cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của huyện Ba Vì, của thành phố Hà Nội. Vị trí, hướng tuyến và quy mô tuyến đường theo hồ sơ đề xuất là phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1081/QĐ-TTg ngày 06/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; phù hợp với Quy hoạch Giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch chung xây dựng huyện Ba Vì đến năm 2030 đã

được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 7077/QĐ-UBND ngày 26/12/2014.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 310.251 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 9 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: UBND Thành phố có trách nhiệm cam kết dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Công trình xây dựng xong sẽ góp phần thu hút đầu tư, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống nhân dân khu vực tuyến đường đi qua.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 310.251 triệu đồng, từ ngân sách Thành phố. Tuy nhiên, Dự án chưa được nằm trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cập nhật dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt tại kỳ họp sắp tới và trình quyết nghị chủ trương đầu tư dự án tại các kỳ họp sau. Đồng thời, UBND Thành phố có trách nhiệm trong việc đảm bảo sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố.

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, UBND huyện Ba Vì giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Dự án chưa được cân đối nguồn vốn thực hiện, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát, sắp xếp, cân đối bố trí vốn cho dự án đảm bảo tiến độ triển khai dự án. Đồng thời giải trình làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố.

- Rà soát danh mục Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng và các yêu cầu kỹ thuật, quy mô đầu tư, các nội dung khác theo Quy chuẩn tiêu chuẩn hiện hành (do Chủ đầu tư hiện đang áp dụng một số tiêu chuẩn, quy chuẩn hết hiệu lực như

tiêu chuẩn 22TCN 263-2000, tiêu chuẩn 22TCN 272-05, tiêu chuẩn 22TCN 211-06, tiêu chuẩn TCXDVN 259:2001...).

- Dự án có điểm đầu từ cầu Đồng Quang đến Km11+380 trùng tuyến đường đê Khánh Minh, đề nghị chủ đầu tư giải trình sơ bộ về giải pháp thiết kế để đảm bảo tuân thủ theo quy định về đê điều, tiêu chuẩn phòng chống lũ, các tiêu chuẩn thiết kế công trình thủy lợi (cao trình đê, mực nước, lưu lượng lũ thiết kế...) và các tiêu chuẩn về giao thông, làm cơ sở để tính chi phí xây dựng, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng tuyến đường.

- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.

* Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo sau khi chủ trương đầu tư được phê duyệt, đề nghị UBND Thành phố lưu ý:

- Chỉ đạo chủ đầu tư đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí. Đồng thời cũng cần xác định rõ việc thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua.

- Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...

- Về đánh giá tác động môi trường: Dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá sơ bộ tác động môi trường theo quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020.